

THU HÚT VỐN ĐẦU TƯ TRỰC TIẾP NƯỚC NGOÀI TẠI MỘT SỐ ĐỊA PHƯƠNG VÀ BÀI HỌC KINH NGHIỆM CHO TỈNH BẮC GIANG

Ths. Dương Quốc Khánh*

Những năm gần đây, thu hút đầu tư trực tiếp nước ngoài gắn với phát triển bền vững đã trở thành mục tiêu quan trọng trong chiến lược phát triển kinh tế - xã hội của Việt Nam. Kể từ khi đổi mới từ nền kinh tế kế hoạch hoá tập trung sang mô hình nền kinh tế thị trường, định hướng xã hội chủ nghĩa, có sự quản lý và điều tiết của Nhà nước, Việt Nam đã trở thành điểm đến tiềm năng của các nhà đầu tư nước ngoài do ổn định về chính trị, nguồn nhân lực dồi dào với giá lao động rẻ. Có thể thấy, vốn đầu tư trực tiếp nước ngoài chiếm một tỷ trọng đáng kể trong tổng vốn đầu tư của toàn xã hội, do đó việc gia tăng vốn ĐTTNN tại các địa phương sẽ góp phần làm mở rộng quy mô sản xuất của các ngành kinh tế, tạo ra việc làm và thu nhập cho nhiều lao động các tỉnh/thành, từ đó tạo điều kiện thúc đẩy tăng trưởng kinh tế. Trong bài viết này, tác giả sẽ nghiên cứu kinh nghiệm thu hút vốn đầu tư trực tiếp nước ngoài của một số địa phương như Hưng Yên và Đà Nẵng, từ đó rút ra một số bài học cho tỉnh Bắc Giang.

• Từ khóa: địa phương, thu hút đầu tư, đầu tư trực tiếp nước ngoài, kinh nghiệm, bài học.

In recent years, attracting foreign direct investment associated with sustainable development has become an important goal in Vietnam's socio-economic development strategy. Since reforming from a centrally planned economy to a market economy model, socialist-oriented, with State management and regulation, Vietnam has become a potential destination. of foreign investors due to political stability, abundant human resources and cheap labor costs. It can be seen that foreign direct investment capital accounts for a significant proportion of the total investment capital of the entire society, so increasing foreign investment capital in localities will contribute to expanding the production scale of these countries. economic sector, creating jobs and income for many workers in provinces/cities, thereby creating conditions to promote economic growth. In this article, the author will study the experience of attracting foreign direct investment of some localities such as Hung Yen and Da Nang, thereby drawing some lessons for Bac Giang.

• Key words: local, investment attraction, foreign direct investment, experience, lessons.

1. Đặt vấn đề

Thu hút vốn đầu tư trực tiếp nước ngoài là một chủ trương đúng đắn của nhà nước Việt Nam để thực hiện được mục tiêu thu hút đầu tư trực tiếp nước ngoài nhằm phát triển kinh tế bền vững, kết

Ngày gửi bài: 01/3/2024

Ngày gửi phản biện: 15/3/2024

Ngày nhận và sửa sau phản biện: 07/5/2024

Ngày chấp nhận đăng: 16/5/2024

hợp chặt chẽ, hài hòa giữa tăng trưởng kinh tế với an sinh xã hội, bảo vệ môi trường. Tính đến ngày 20/12/2023, FDI vào Việt Nam đạt 36,61 tỷ USD, với mức giải ngân đạt kỷ lục 23,18 tỷ USD vào năm 2023, đánh dấu mức tăng 32,1% so với cùng kỳ năm trước. (Thu hút FDI vào Việt Nam đang rất tích cực - Minh Tú - Tạp chí điện tử VnEconomy). Nhiều địa phương đã chủ động tiếp cận, nắm bắt, tháo gỡ những điểm nghẽn, rào cản pháp lý đang cản trở hoạt động thu hút FDI. Bắc Giang là một tỉnh trung du thuộc vùng Đông Bắc Bộ, những năm qua thu hút vốn đầu tư nước ngoài đã có những bước tiến quan trọng, bước đi thận trọng. Tuy nhiên, để hoạt động thu hút vốn đầu tư nước ngoài đạt được hiệu quả và mục tiêu đặt ra cần có những nghiên cứu kinh nghiệm của những địa phương trong đó có Hưng Yên, Đà Nẵng.

2. Kinh nghiệm thu hút vốn đầu tư trực tiếp nước ngoài tại một số địa phương

* Kinh nghiệm của tỉnh Hưng Yên

Hiện nay, theo thống kê của Cục Đầu tư nước ngoài (Bộ Kế hoạch và Đầu tư), tính đến năm

* Vụ Thư ký - Văn phòng Quốc hội

2023, tỉnh Hưng Yên đứng thứ 10 cả nước về thu hút ĐTTTNN với gần 700 triệu USD, tăng 34% so với cùng kỳ và gần bằng thu hút ĐTTTNN cả năm 2022 (747 triệu USD). Khu công nghiệp Thăng Long II, Hưng Yên tiếp nhận gần 100 dự án ĐTTTNN.

Toàn tỉnh có 533 dự án đầu tư ĐTTTNN với tổng vốn đầu tư đăng ký hơn 6,7 tỷ USD, với 17 khu công nghiệp đang hoạt động với diện tích hơn 4,4 nghìn héc-ta. Trong đó, Khu công nghiệp Thăng Long II có quy mô 525,7 héc-ta do Tập đoàn Sumitomo (Nhật Bản) làm chủ đầu tư là điển hình cho việc thu hút ĐTTTNN của tỉnh. Hiện nay, khu công nghiệp này đã tiếp nhận gần 100 dự án ĐTTTNN với tổng vốn đầu tư đăng ký hơn 3 tỷ USD. Bên cạnh đó, tỉnh còn có một số dự án vốn đầu tư lớn tại các khu công nghiệp, điển hình như: Dự án Hoya với tổng vốn 214 triệu USD; dự án của Nippon Mektron với tổng vốn 300 triệu USD, các dự án của Kyocera với tổng vốn 385 triệu USD, dự án của Toto với tổng vốn đầu tư 403 triệu USD...

Các ngành nghề, lĩnh vực đầu tư chủ yếu của các nhà đầu tư nước ngoài tại các KCN trên địa bàn tỉnh là: Công nghiệp sản xuất, lắp ráp máy móc thiết bị; công nghiệp cơ khí, công nghiệp sản xuất linh kiện điện tử, tin học; sản xuất thức ăn chăn nuôi; kinh doanh hạ tầng KCN và cho thuê nhà xưởng; công nghiệp dệt.

Những thành công trong thu hút vốn ĐTTTNN vào tỉnh Hưng Yên đã góp phần vào phát triển kinh tế - xã hội, chuyển dịch cơ cấu kinh tế theo hướng hiện đại, tăng dần tỷ trọng công nghiệp và dịch vụ.

Chính sách thu hút và sử dụng vốn ĐTTTNN của tỉnh Hưng Yên có một số điểm nổi bật như sau:

- Tỉnh Hưng Yên đã nhanh chóng quy hoạch, phát triển các KCN trên địa bàn tỉnh đến năm 2030, xây dựng và từng bước hoàn thiện hạ tầng các KCN này, các KCN đã thu hút được các nhà đầu tư lớn trong và ngoài nước đầu tư xây dựng. Hiện nay, toàn tỉnh Hưng Yên có 17 KCN với tổng diện tích 4.4 ha đã được Thủ tướng Chính phủ phê duyệt. Mục tiêu là đến năm 2025 sẽ có từ 5 - 7 KCN tập trung đã hoàn thiện cơ sở hạ tầng và sẵn sàng tiếp nhận dự án đầu tư với tổng vốn đầu tư đăng ký khoảng 2,5 tỷ USD, trong đó số vốn thực hiện khoảng 60 - 70%. Các KCN

này có vị trí giao thông thuận lợi, đầu tư xây dựng theo quy hoạch được duyệt, đồng bộ về hạ tầng kỹ thuật. Các dịch vụ hạ tầng như thông tin liên lạc, bưu chính, ngân hàng, hải quan, điện, nước... được đảm bảo cung cấp đến chân hàng rào KCN.

- Cải cách thủ tục hành chính: thực hiện cơ chế “một cửa” với nguyên tắc công khai, đơn giản thủ tục. Các cán bộ tiếp nhận luôn xác định làm việc tận tụy, chu đáo, có trách nhiệm đối với công việc, không đòi hỏi, hạch sách đối với các nhà đầu tư. Hướng dẫn về trình tự thủ tục đăng ký kinh doanh được niêm yết rõ ràng, hồ sơ nhà đầu tư nộp sẽ được hẹn ngày trả kết quả, được chuyển về phòng nghiệp vụ ngay trong ngày để tiến hành các thủ tục thẩm định và nhanh chóng trả lại hồ sơ.

- Chính sách về đất đai được tỉnh thực hiện bình đẳng đối với các nhà đầu tư trong nước và nước ngoài, giá thuê đất được áp dụng chung và ổn định.

- Công tác bồi thường, giải phóng mặt bằng được UBND tỉnh chỉ đạo quyết liệt đối với các huyện, thị có dự án đầu tư trực tiếp đứng ra bồi thường và hỗ trợ giải phóng mặt bằng, sau đó bàn giao đất “sạch” cho nhà đầu tư nhanh chóng triển khai dự án.

- Công tác xúc tiến đầu tư, quảng bá về môi trường đầu tư luôn được đổi mới và chú trọng nhằm thu hút những dự án lớn, có hàm lượng công nghệ tiên tiến, sản phẩm có sức cạnh tranh cao, sản xuất công nghiệp phụ trợ, sử dụng thế mạnh về nguyên liệu của địa phương từ đó góp phần phát triển công nghiệp theo hướng hiện đại, thích ứng và hội nhập với nền kinh tế quốc tế.

- Thực hiện triệt để và nhất quán về chính sách tạo môi trường thuận lợi cho các hoạt động đầu tư, kinh doanh. Thường xuyên rà soát và xây dựng các cơ chế, chính sách ưu đãi khuyến khích đầu tư phù hợp với những quy định mới của Nhà nước trên cơ sở gắn liền với thực tế, đặc thù của địa phương. Coi trọng nâng cao chất lượng nguồn nhân lực, đặc biệt chú trọng nguồn nhân lực có trình độ cao, cán bộ quản lý giỏi và công nhân kỹ thuật lành nghề.

*** Kinh nghiệm của thành phố Đà Nẵng**

Thành phố Đà Nẵng là trung tâm kinh tế, văn hóa, giáo dục, khoa học, công nghệ lớn và cũng là một trong những điểm sáng trong thu hút vốn

ĐTTTNN của khu vực miền Trung - Tây Nguyên Việt Nam.

Tính đến hết năm 2023, thành phố Đà Nẵng đã có hơn 1.000 dự án vốn ĐTTTNN đầu tư vào các lĩnh vực sản xuất, dịch vụ, với tổng số vốn đạt gần 4,3 tỷ USD.

Hiện tại có 35 quốc gia và vùng lãnh thổ hoạt động đầu tư vào Đà Nẵng với 18/21 ngành trong hệ thống kinh tế quốc dân. Vốn đầu tư chủ yếu tập trung vào các lĩnh vực kinh doanh bất động sản, công nghiệp chế biến, chế tạo, dệt-may, y tế, công nghệ thông tin... Số liệu thống kê cho thấy, Nhật Bản là nhà đầu tư lớn nhất tại Đà Nẵng, với hơn 230 dự án, tổng vốn đầu tư đạt hơn 1 tỷ USD, chiếm 26% vốn đầu tư nước ngoài vào thành phố Đà Nẵng. Kế tiếp là Hoa Kỳ cũng là nhà đầu tư chiến lược của Đà Nẵng, với 85 dự án, vốn đăng ký gần 800 triệu USD, chiếm khoảng 20% tổng vốn ĐTTTNN đầu tư vào thành phố, chủ yếu là đầu tư trong lĩnh vực du lịch, bất động sản, công nghệ cao, công nghiệp phụ trợ. Hiện, còn nhiều nhà đầu tư Hoa Kỳ rất mong muốn đầu tư vào Đà Nẵng ở nhiều lĩnh vực như: công nghệ cao, công nghệ thông tin, tài chính, du lịch, cảng biển, Logistics v.v...

Hiện, thành phố Đà Nẵng đang nỗ lực tiếp tục đẩy mạnh cải thiện môi trường đầu tư; đồng thời tích cực hỗ trợ các nhà đầu tư hiện hữu, qua đó tranh thủ mời gọi các nhà đầu tư mới, các nhà đầu tư chiến lược; đẩy mạnh các hoạt động xúc tiến đầu tư, nhất là các thị trường trọng điểm. Có thể thấy, dòng vốn đầu tư nước ngoài vào Đà Nẵng ngày càng tăng, góp phần bổ sung nguồn vốn đầu tư phát triển của thành phố. Đầu tư nước ngoài đã góp phần tích cực vào chuyển dịch cơ cấu kinh tế, cơ cấu lao động theo hướng công nghiệp hóa, hiện đại hóa, qua đó tạo việc làm, nâng cao đời sống người lao động. Thành công trong thu hút vốn ĐTTTNN vào thành phố Đà Nẵng xuất phát từ những nguyên nhân sau:

- Thành phố Đà Nẵng không ngừng nâng cao chỉ số PCI, luôn đứng trong top đầu, đây được xem là một trong những nhân tố quan trọng xây dựng thương hiệu thành phố Đà Nẵng trong cả nước và quốc tế với việc thu hút vốn ĐTTTNN.

- Lãnh đạo thành phố luôn đồng hành cùng các nhà đầu tư: duy trì các cuộc tiếp xúc, giao lưu hàng năm, trực tiếp lắng nghe và tháo gỡ những vướng mắc trong thu hút đầu tư vào thành phố

Đà Nẵng. Luôn tích cực trong chỉ đạo, đổi mới cơ chế và vận dụng linh hoạt để đẩy mạnh phát triển kinh tế đối ngoại nhằm tìm kiếm cơ hội đầu tư, như: kết nghĩa với các thành phố lớn của Nga, Nhật, Mỹ, Thái Lan... quảng bá, xúc tiến, lập dự án gọi vốn gửi đến các tập đoàn lớn của nước ngoài. Thành phố tiến hành mở văn phòng đại diện tại các nước cũng góp phần tạo thuận lợi lớn trong thu hút vốn ĐTTTNN.

- Đẩy mạnh xúc tiến thương mại, quảng bá thông tin, thu hút vốn ĐTTTNN vào các lĩnh vực dịch vụ - du lịch cao cấp; công nghiệp - phụ trợ không gây ô nhiễm; chú trọng loại hình đầu tư công nghệ cao. Đẩy mạnh hoạt động cung cấp thông tin cho các nhà đầu tư về môi trường đầu tư thông thoáng, công khai, minh bạch của thành phố, cũng như điều kiện về cơ sở hạ tầng, tình hình thị trường, giới thiệu một điểm đến lâu dài, ổn định cho các nhà đầu tư nước ngoài.

- Triển khai tốt đề án cơ chế “Một cửa liên thông” về cấp Giấy chứng nhận đầu tư cho các dự án ĐTTTNN, đáp ứng các yêu cầu nhanh, công khai, minh bạch. UBND thành phố chỉ đạo, phối hợp với các sở, ngành, quận, huyện giải quyết vướng mắc của các nhà đầu tư trong việc triển khai hoạt động, hỗ trợ các nhà đầu tư giải quyết các vướng mắc về thủ tục hành chính, giải phóng mặt bằng nhằm giúp các dự án ĐTTTNN quy mô lớn triển khai nhanh chóng, góp phần giải ngân vốn đã đăng ký.

- Để thu hút nhà đầu tư nước ngoài đầu tư vào Khu Công nghệ cao, thành phố Đà Nẵng đã thực hiện miễn, giảm tiền thuê đất, tiền sử dụng đất và cho phép chuyển nhượng quyền sử dụng đất thuê và tài sản thuộc sở hữu của nhà đầu tư gắn liền với đất sau khi được sự chấp thuận của Ban quản lý Khu Công nghệ cao; thể chấp, bảo lãnh bằng quyền sử dụng đất thuê và tài sản thuộc sở hữu của mình gắn liền với đất tại tổ chức tín dụng được phép hoạt động tại Việt Nam; góp vốn bằng quyền sử dụng đất thuê và tài sản thuộc sở hữu của mình gắn liền với đất để hợp tác liên doanh với tổ chức, cá nhân trong và ngoài nước, người Việt Nam định cư ở nước ngoài trong thời hạn thuê đất đối với trường hợp đã trả tiền thuê đất một lần cho cả thời gian thuê.

3. Bài học kinh nghiệm cho tỉnh Bắc Giang

Từ kinh nghiệm các nước về phát triển của khu vực ĐTTTNN, cũng như các định hướng, chính

sách của các quốc gia (Thái Lan, Singapore) và các tỉnh Hưng Yên, Đà Nẵng, tỉnh Bắc Giang có thể rút ra một số bài học kinh nghiệm trong việc thu hút vốn ĐTTTNN để phát huy những tác động tích cực, cũng như hạn chế những tác động tiêu cực do ĐTTTNN mang lại.

Thứ nhất, phải đổi mới tư duy về thu hút đầu tư và phát triển công nghiệp, không thu hút đầu tư bằng mọi giá, xác định rõ mô hình tăng trưởng kinh tế mà tỉnh hướng tới để thống nhất về quan điểm chỉ đạo, nhận thức của các cấp, ngành về vai trò của thu hút đầu tư, phát triển công nghiệp đối với phát triển KT-XH của tỉnh. Hiện Bắc Giang đang bước vào giai đoạn phát triển mới, chủ trương của tỉnh là chuyển dần mô hình phát triển kinh tế từ chiều rộng sang chiều sâu, tăng hiệu quả sử dụng nguồn lực, gắn với bảo vệ môi trường sinh thái.

Với nguồn lực đầu tư công có hạn, động lực cho tăng trưởng kinh tế của tỉnh là tiếp tục thu hút mạnh mẽ các nguồn lực cho đầu tư phát triển, trong đó trọng tâm là đầu tư của các DN trong nước và DN FDI gắn với nâng cao chất lượng, hiệu quả các dự án đầu tư, từ đó tạo nền tảng cho việc chuyển đổi mô hình tăng trưởng từ dựa vào tài nguyên sang dựa vào năng suất, chất lượng, hiệu quả. Tập trung phát triển các khu, cụm công nghiệp, coi đó là động lực tăng trưởng chính, kết hợp với phát triển các lĩnh vực thương mại dịch vụ, du lịch, tạo nền tảng cho phát triển xanh trong giai đoạn tiếp theo.

Thứ hai, thực hiện chủ trương thu hút có chọn lọc các dự án đầu tư, bảo đảm mục tiêu “DN phát tài, địa phương phát triển”, không chạy theo nhà đầu tư. Thực tiễn cho thấy, công tác thu hút đầu tư của tỉnh có thời điểm còn nóng vội, do đó nhiều dự án đầu tư FDI triển khai không đạt như kỳ vọng, đóng góp cho ngân sách còn thấp. Với các nguồn lực (đất đai, lao động và một số yếu tố khác) ngày càng có hạn, để phát huy tiềm năng, lợi thế, nguồn lực cần thiết phải chọn lọc các dự án FDI theo hướng chất lượng, hiệu quả. Những dự án đầu tư cần phải được thẩm định kỹ lưỡng, thận trọng trước khi xem xét chấp thuận đầu tư.

Thứ ba, tập trung nâng cấp, hoàn thiện cơ sở hạ tầng phục vụ thu hút đầu tư. Hệ thống giao thông, lưu chuyển hàng hóa trên địa bàn tỉnh hiện được đánh giá cơ bản bảo đảm với ba loại hình vận tải: Đường sắt, đường bộ và đường

thủy, kết nối thuận tiện với sân bay, cảng biển. Tuy nhiên, theo đánh giá, hạ tầng giao thông của tỉnh vẫn chưa đáp ứng được yêu cầu phát triển, nhiều tuyến giao thông (kể cả quốc lộ) còn nhỏ hẹp, thậm chí đã hư hỏng; hạ tầng các khu công nghiệp còn chưa đáp ứng được yêu cầu của các DN, tập đoàn lớn; hạ tầng phục vụ trực tiếp các khu công nghiệp (đặc biệt là nhà ở công nhân) còn thiếu; các cụm công nghiệp thiếu các hạ tầng thiết yếu...

Do đó, cần quan tâm bố trí nguồn ngân sách và kêu gọi thu hút các nguồn lực khác để xây dựng hệ thống giao thông, hạ tầng ngoài hàng rào các khu, cụm công nghiệp; hỗ trợ xây dựng các khu nhà ở cho công nhân và các hạ tầng xã hội khác.

Thứ tư, để các DN, nhà đầu tư yên tâm sản xuất kinh doanh, chính quyền các cấp cần tạo môi trường hoạt động thuận lợi, công khai, minh bạch; thực hiện nhất quán quan điểm chính quyền kiến tạo. Thực hiện công khai, minh bạch thông tin quy hoạch, dự án đầu tư, chính sách ưu đãi đầu tư, việc tiếp cận các nguồn lực của nhà nước (vốn, đất đai, tài nguyên khoáng sản...). Mặt khác, có giải pháp đề quảng bá, nâng cao vị thế, hình ảnh của địa phương trong mắt các nhà đầu tư nước ngoài; chú trọng các hình thức marketing địa phương, đổi mới công tác xúc tiến đầu tư, chú trọng hình thức trực tiếp liên hệ, tiếp xúc với các DN, tập đoàn lớn nước ngoài đầu tư vào các dự án theo định hướng của tỉnh.

Thứ năm, cùng với định hướng quy hoạch phát triển nguồn nhân lực, tỉnh luôn tạo môi trường cạnh tranh bình đẳng giữa các DN trong nước và DN có vốn đầu tư nước ngoài. Không có sự phân biệt, đối xử trong quá trình triển khai thực hiện dự án trên địa bàn tỉnh.

Tài liệu tham khảo:

Văn Huy (2018), *Vốn đầu tư nước ngoài vào các khu công nghiệp tỉnh Hưng Yên tăng vọt*, truy cập từ <https://tuoitrethudo.com.vn/von-dau-tu-nuocngoai-vao-cac-khu-cong-nghiep-tinh-hung-yen-tang-vot-d2059627.html>.

Mai Ngoan (2019), *Giải pháp thu hút nguồn vốn FDI vào Hưng Yên theo hướng bền vững*, *Tạp chí Tài chính* 6/2019

UBND tỉnh Hưng Yên, *Báo cáo tình hình phát triển kinh tế - xã hội tỉnh Hưng Yên năm 2018 và phương hướng năm 2019*

Ngô Anh Văn (2023), *Thu hút vốn đầu tư FDI vào Đà Nẵng sẽ tiếp tục khởi sắc*, *tạp chí điện tử Vneconomy*

Hoàng Anh (2024), *Đà Nẵng tăng cường thu hút đầu tư trên các lĩnh vực thế mạnh*, *Báo Đầu tư Online*

Minh Tú (2024), *Thu hút FDI vào Việt Nam đang rất tích cực* - truy cập từ <https://vneconomy.vn/thu-hut-fdi-vao-viet-nam-dang-rat-tich-cuc.htm> ngày 07/4/2024